TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG T** **THÀNH PHỐ HÀ N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 10-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG T, THÀNH PHỐ HÀ N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyển.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Trang và ông Lương Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường T, Thành phố Hà N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T, Thành phố Hà N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường T, Thành phố Hà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Quyền A**, sinh năm: 2001; Giới Th: Nam; HKTT và nơi ở: Xóm C, xã Tân T, huyện Thanh T, Thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Dương Anh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ; Nguyễn Hoài N, sinh năm 2001, con: có 2 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2024 đến ngày 07/02/2024 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Phùng Văn T , sinh năm: 1996 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Lê Trọng H, sinh năm 1970. Trú tại: Đội 4, xã Thọ L, huyện Thọ X, Tỉnh Thanh H . (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Phùng Xuân N, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn 1, xã Thọ B, huyện Triệu S, tỉnh Thanh H. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh Đặng Văn H, sinh năm 1997. Trú tại: Xóm Mỹ A, xã Hội V, huyện Vũ T, tỉnh Thái B. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Quang T , sinh năm 1984. Trú tại Bản Na M , huyện Quan S, tỉnh Thanh H. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, Dương Quyền A là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần giao nhận hàng hoá VASCO, điều khiển xe ô tô tải BKS: 29LD - 328.35 đi trên cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ theo hướng Ninh Bình đi Hà N. Đến khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến Km 200+800 cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ, thuộc địa phận xã Tô Hiệu, huyện Thường T, TP. Hà N, Quyền A điều khiển xe đi ở làn đường khẩn cấp, với tốc độ khoảng 60km/h, do thiếu chú ý quan sát ở khoảng cách gần (khoảng 50m) Quyền A mới phát hiện xe ô tô BKS: 36H - 016.77 đang đỗ ở làn đường khẩn cấp, đứng phía sau đuôi xe ô tô có anh Phùng Văn T và anh Lê Đình Tuấn A, thấy vậy Quyền A đánh lái sang trái và đạp phanh nhưng do khoảng cách gần không kịp tránh, phần đầu xe bên phải xe ô tô của Quyền A đã đâm vào anh T và đâm vào đuôi xe bên trái của xe ô tô BKS: 36H-016.77.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc cao tốc Pháp Vân - Cao Bồ - Mai Sơn - Quốc lộ 45, thuộc địa phận xã Tô Hiệu, huyện Thường T, TP Hà N. Đường được trải nhựa nhẵn, phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, thuộc chiều đường Hà Nam - Hà N, mặt đường được chia làm 04 làn đường, trong đó 03 làn đường xe chạy, 01 làn đường dừng khẩn cấp. Mặt đường có bề rộng là 13,8m. Các làn đường xe chạy đều có cùng chiều rộng là 3,6m, làn dừng khẩn cấp có chiều rộng là 3m, lề an toàn tiếp giáp dải phân cách cứng có bề rộng là 0,9m, xung quanh hiện trường không có hệ thống biển báo hiệu, cảnh báo nào.

Phía Đông tiếp giáp cánh đồng xã Tô Hiệu; phía Tây tiếp giáp trục đường hướng Hà N đi Hà Nam; phía Nam là hướng đi Hà Nam; phía Bắc là hướng đi Hà N.

Điểm mốc: Gần hiện trường vụ tại nạn có cột Km H8/200 được gắn trên tôn chắn sóng bên phải chiều đi. Được lấy làm mốc.

- Mép chuẩn: Tất cả số đo được thể hiện trong biên bản được đo đến mép đường bên phải theo chiều đi. Được lấy làm mép chuẩn.

- Số 1: Xe ô tô biển số 29LD - 328.35. Sau tai nạn đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, trục trước và trục sau bên phải ở trong làn dừng khẩn cấp. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục trước bên phải đo đến mép chuẩn là 2m; đo từ hình chiếu tâm đầu trục sau bên phải đến mép chuẩn là 1,75m, đo về hướng Nam đến điểm mốc là 13,75m.

- Số 2: Có diện (4,1x3)m, là vết mảnh vỡ nhựa trên mặt đường, đo từ tâm vết đến mép chuẩn là 1,5m, đo về hướng nam đến tâm hình chiếu trục trước bên phải xe số 1 là 2,05m.

- Số 3: Có điện (1,5 x 0,8)m, là vị trí thi thể nạn nhân, sau tai nạn thi thể nạn nhân nằm nghiêng trái, đầu quay hướng Tây, chân quay hướng Đông. Đo từ tâm đỉnh đầu mạn nhân đến mép chuẩn là 3,5m, đo vuông góc đến tâm vết 2 là 0,1m. Đo từ đầu bàn chân trái nạn nhân đến mép chuẩn là 2,1m.

- Số 4: Vị trí xe ô tô biển số 36H - 016.77. Sau tai nạn xe đỗ trên mặt đường và trong làn dừng khẩn cấp, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục phía trước bên phải xe đến mép chuẩn là 0,25m. Đo từ hình chiếu phía sau bên phải xe đến mép chuẩn là 0,4m, đo vuông góc về hướng Nam đến tâm đỉnh đầu nạn nhân đánh dấu số 3 là 3,96 m.

- Số 5: Có diện (4x0,15)m. Là vị trí vết mài kép cao su đen có chiều hướng từ Nam đến Bắc. Đo từ tâm đầu vết đến mép chuẩn là 1,82m, đo về hướng Nam đến điểm mốc là 9,75m. Cuối vết nằm tại trục kép phía sau bên phải xe số 1, đo đến mép chuẩn là 1,75m.

- Số 6: Có diện (3,1x0,15)m, là vết mài trượt kép cao su đen theo chiều từ Nam đến Bắc. Đo từ tâm đầu vết đến mép chuẩn là 3,25m, đo vuông góc về hướng Nam đến tâm đầu vết 5 là 0,5m. Cuối vết nằm tại trục kép sau bên trái xe được đánh dấu số 1 đo đến mép chuẩn là 3,4m.

- Số 7: Có diện (5,3x0,15)m là vết mài đơn cao su đen có chiều hướng từ Nam đến Bắc. Đo từ tâm đầu vết đến mép chuẩn là 2,03m, đo từ tâm đầu vết đến trục sau bên phải xe số 1 là 2,1m. Cuối vết nằm tại trục trước bên phải xe đánh dấu số 1, đo đến mép chuẩn là 2m.

Khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô BKS: 36H - 016.77

- Mặt ngoài cánh cửa thùng xe phía sau bên trái có vết mài trượt sạch bẩn trên bề mặt, chiều hướng từ dưới lên trên, tổng diện (52x24)cm, điểm thấp nhất cách đất 1,65m, điểm cao nhất cách đất 2,05m.

- Mặt ngoài kim loại góc dưới bên trái phía sau thùng xe có vết trượt xước kim loại, chiều hướng từ dưới lên trên, trong diện (60x15)cm. Trên thành thùng nhựa sau có nhiều mảnh vụn kính, điểm thấp nhất của vết trượt kim loại cách đất 82cm, điểm cao nhất cách đất 98cm.

- Cụm đèn xi nhan phía sau bên trái bị vỡ nhựa, khung kim loại bảo vệ bị đẩy theo chiều hướng từ sau về trước, trên bề mặt có bám dính chất màu nâu đỏ. Khung kim loại bảo về đèn bị cong đẩy trong diện (72x21)cm, điểm thấp nhất cách đất 60cm, điểm cao nhất cách đất 84cm.

- Cản sau bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài bên trái có vết trượt trong diện (30x9)cm theo chiều hướng từ dưới lên trên.

- Hệ thống lái, phanh, đèn, còi hoạt động bình thường.

Khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô BKS: 29LD – 328.35

- Cụm đèn xi nhan, đèn pha phía trước bên phải, mặt calang bị bung vỡ rời khỏi vị trí ban đầu.

- Mặt ca pô bị đẩy cong theo chiều hướng từ trước về sau, trong tổng diện (142x64)cm, điểm thấp nhất cách đất 50cm, điểm cao nhất cách đất 150cm, trên bề mặt có bám dính chất màu xanh có kích thước (30x15)cm, tâm vết cách mép ca pô bên phải là 25cm.

- Kính chắn gió phía trước bị vỡ.

- Trụ nóc bên phải đầu xe và móc đầu xe bị cong đầy từ trước về sau, trong diện (85x150)cm, điểm thấp nhất cách đất 142cm, điểm cao nhất cách đất 216cm.

- Trụ cửa, cánh cửa bên phải bị bung vỡ mất kính.

- Gương chiếu hậu bên phải bị bung vỡ mất kính.

- Táp lô bị cong đẩy theo chiều hướng từ trước về sau, trong diện (150x30)cm.

Ngày 07/3/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thường T ra Quyết định trưng cầu giám định số 656 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà N, yêu cầu giám định dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS: 29LD- 328.35 với xe ô tô BKS: 36H-016.77.

Tại bản kết luận giám định số 2091 ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà N, kết luận:

- Dấu vết trượt xước mất cao su màu đen, xước rạn nứt, vỡ mất kính màu trắng, xước cong kim loại và nhựa, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) trên diện (160x90)cm tại mặt ngoài bên phải phía trước đầu xe ô tô biển kiểm soát: 29LD - 328.35 (khung cabin, gioăng cao su, kính chắn gió, táp lô, ốp đầu xe, giá bắt giữ gương chiếu hậu, cánh cửa cabin), chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh A3 => A6 - Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh, xước cong kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su), chất màu trắng (dạng kính) trên diện (146x80)cm tại mặt ngoài bên trái phía sau đuôi xe ô tô biển kiểm soát: 36H - 016.77 (cánh cửa thùng xe, thành thùng xe, khung thùng xe, khung bảo vệ đèn), chiều hướng từ sau ra trước (Ảnh B3 => B6 - Bản ảnh giám định).

- Dấu vết còn lại trên 02 phương tiện không đủ yếu tố giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 186 ngày 21/02/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà N, qua khám ngoài tử thi Phùng Văn T, kết luận:

- Nguyên nhân chết: *Nạn nhân Phùng Văn T tử vong do sốc mất máu, đa chấn thương vùng chậu, đùi, thắt lưng.*

- Mẫu máu của nạn nhân giám định: *Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy.*

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSTT ngày 14 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T đã truy tố Dương Quyền A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Dương Quyền A từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Về trách nhiệm dân sự: Không xét; Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ; Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thường T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội do mình gây nên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ với các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 01/02/2024, Dương Quyền A, có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải BKS: 29LD - 328.35 đi trên đường cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ theo

hướng Ninh Bình đi Hà N, khi đi đến Km 200+800 thuộc địa phận xã Tô Hiệu, huyện Thường T, TP. Hà N do thiếu chú ý quan sát, đi sang làn đường dừng khẩn cấp đã đâm vào anh Phùng Văn T đang đứng sau xe ô tô BKS: 36H – 016.77 đỗ ở làn đường dừng khẩn cấp. Hậu quả anh T bị tử vong tại hiện trường.

Hành vi của Dương Quyền A đã vi phạm Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T truy tố bị cáo với tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến tính mạng của người khác, để lại tổn thất tinh thần cho thân nhân người bị hại, gây nên nỗi lo về nguy cơ mất an toàn cho những người tham gia giao thông hiện nay. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; bị cáo tự nguyện đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thái độ thực sự ăn năn hối cải, bị hại cũng có phần lỗi để xảy ra tai nạn giao thông khi điều khiển phương tiện đi vào làn dừng khẩn cấp lại đỗ xe tại làn dừng khẩn cấp trong khi xe không bị hư hỏng, không đặt ngay báo hiệu nguy hiểm theo quy định là vi phạm Điều 26 Luật Giao thông đường bộ và vi phạm Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật, xét bị cáo có khả năng tự cải tạo, thời gian tạm giữ đã đủ để bị cáo để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội liên quan về nghề nghiệp nên cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền

350.000.000 đồng, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu đề nghị gì nên Tòa không xét.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quyền A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Dương Quyền A 16 (mười sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân T, huyện Thanh T, Thành phố Hà N kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 (mười hai) tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010203008624 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà N cấp ngày 25/5/2022 (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà N;
- VKSND TP Hà N;
- VKSND huyện Thường T;
- Công an huyện Thường T;
- Chi cục THADS huyện Thường T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Trí Tuyển